

**Bài 4. Nhân bản**

Số đối xứng của  $A$  là viết các số theo ngược lại (từ phải sang trái) gọi là  $B$ . Ví dụ: số đối xứng của  $A = 123$  là  $B = 321$ .

Phép nhân bản số  $A$  là  $AB$ . Ví dụ: Với số  $A = 123$  dùng phép nhân bản 1 lần được số 123321, nhân bản 2 lần được số 123321123321, nhân bản 3 lần được số 123321123321123321123321, ... Nhân bản liên tục và vô tận lần số  $A$  ta được số  $Z$ .

**Yêu cầu:** tính tổng các chữ số từ vị trí thứ  $L$  đến vị trí thứ  $R$  của số  $Z$ .

**Dữ liệu:** Nhập vào lần lượt ba số tự nhiên  $A, L, R$ . Mỗi số ghi trên một dòng.

**Kết quả:** Đưa ra một số duy nhất là đáp án của bài toán.

**Ví dụ:**

Dữ liệu	Kết quả	Giải thích
123 1 3	6	$1 + 2 + 3 = 6$
123 2 7	12	Ta có $Z = 1\textcolor{red}{23321}123321 \dots$ Kết quả là : $2 + 3 + 3 + 2 + 1 + 1 = 12$

**Chấm điểm:**

- Nếu chương trình chạy đúng những trường hợp  $1 \leq A < 10^3, 1 \leq L \leq R \leq 1000$  thí sinh sẽ được 40 điểm;
- Nếu chương trình chạy đúng những trường hợp  $1 \leq A \leq 10^9, 1 \leq L \leq R \leq 10^9$  thí sinh sẽ được 100 điểm.

----- ***Hết*** -----

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu.*

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*